

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 76/2023/HS-PT
Ngày: 12/4/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Lâm

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hiếu

Bà Lê Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Thiều Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thế A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số **18/2023/HS-ST** ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXPT-HS ngày 30/3/2023, đối với:

Bị cáo kháng cáo:

Lê Thế A - Sinh ngày 19/8/1984 (Tên gọi khác: Không), tại thị xã Nghi S, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số nhà 49 Lý Nhân T, phường Đông T, thành phố Thanh H, tỉnh Thanh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con «ng: Lê Thế C vụ bị Nguyễn Thị L; Có vợ: Hứa Thị Ng (đã ly thân) và 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án HSST số 07//2004/HSST ngày 23/02/2004 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xử phạt Lê Thế A 06 năm tù về tội: Cướp tài sản;

- Bản án HSST số 98/2012/HSST ngày 29/3/2012 Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt Lê Thế A 18 tháng tù về tội: Chống người thi hành công vụ.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Phạm Thị T - Sinh năm 1998. Vắng mặt
Địa chỉ: Khu Hoà B, thị trấn Hậu L, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hoá.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vương Quốc Đ - Sinh năm 1991. Vắng mặt
Địa chỉ: Tổ dân phố Quang M, phường Hải T, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh Hoá

2. Anh Lê Trung L – Sinh năm 1987. Vắng mặt
Địa chỉ: Số nhà 452 Bà T, phường Đông T, thành phố Thanh H, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30 phút ngày 11/10/2022, Lê Thế A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen - xám, biển kiểm soát 36C1 - 014.61 (chiếc xe này A mượn của Vương Quốc Đ ở tổ dân phố Quang M, phường Hải T, thị xã Nghi S) đi đến nhà thuốc Long C ở tiểu khu 3, phường Hải H, thị xã Nghi Sơn để mua thuốc. Khi đến nơi, A vào gặp nhân viên bán thuốc là chị Phạm Thị Th hỏi mua thuốc. Trong lúc chị T đi vào bên trong lấy thuốc, A quan sát thấy trong tủ kính nhà thuốc, gần nơi A đứng có chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, ốp lưng bằng nhựa cứng màu xanh của chị T nên nảy sinh ý định trộm cắp. A lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng rời khỏi nhà thuốc. Sau đó, mang điện thoại vừa trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại HISHOP của anh Lê Trung L ở số nhà 452 Bà Triệu, phường Đông T, thành phố Thanh Hoá bán cho anh L với giá 5.000.000 đồng. Khi bán, A nói với anh L, chiếc điện thoại này A nhặt được.

Về phần chị Phạm Thị T, sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại, chị T đã đến Công an phường Hải H trình báo sự việc. Quá trình xác minh, ngày 12/10/2022, Công an phường Hải H mời Lê Thế A đến làm việc. Tại đây, A đã khai nhận hành vi trộm cắp điện thoại và giao nộp chiếc xe mô tô đã sử dụng và 2.750.000 đồng, là tiền bán điện thoại trộm cắp còn lại cho cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 138/KL-HĐĐGTS, ngày 13/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thị xã Nghi Sơn kết luận:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 promax, màu xanh, bản 128Gb, máy được mua mới từ tháng 8/2022 đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là 15.000.000đ.

- 01 ốp lưng bằng nhựa cứng màu xanh, không rõ chủng loại, mua mới từ tháng 8/2022, sử dụng bình thường có giá trị còn lại là 30.000đ.

- 01 sim Viettel số 0964.833.617 đã qua sử dụng, hoạt động bình thường có chi phí làm lại sim là 25.000đ.

Tổng trị giá tài sản Lê Thế Anh trộm cắp được xác định là 15.055.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ 03 tệp Video ghi lại hình ảnh Lê Thế A trộm cắp điện thoại trích xuất từ Camera tại nhà thuốc Long Châu, dữ

liệu được lưu trữ trong 01 USB. Tại Kết luận giám định số 228/KL-KTHS, ngày 30/12/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

+ Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 03 tệp video của 1 USB gửi giám định.

+ Mô tả một số hình ảnh trong tệp video gửi giám định - Được thể hiện trong Phụ lục kèm theo Kết luận giám định, gồm 15 ảnh trong 08 trang khổ giấy A4.

Quá trình điều tra, Lê Thế A đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với vật chứng thu giữ và dữ liệu hình ảnh trích xuất từ Camera của nhà thuốc Long Châu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với anh Lê Trung L, là người đã mua chiếc điện thoại mà Lê Thế A trộm cắp. Quá trình điều tra xác định khi mua anh L không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi của anh Lượng không cấu thành tội phạm.

Đối với anh Vương Quốc Đ, là chủ sở hữu chiếc xe mô tô Honda Wave S màu đen - xám, biển kiểm soát 36C1 - 014.61. Tuy nhiên, khi cho mượn xe anh Đ không biết Lê Thế A sau đó đã sử dụng chiếc xe anh của anh đi trộm cắp và tiêu thụ tài sản trộm cắp, nên anh Đ không có lỗi.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh, bản 128Gb, imei: 356728110174766, ốp lưng bằng nhựa cứng màu xanh, đã qua sử dụng, hoạt động bình thường;

- 01 USB màu đen, nhãn hiệu San Disk bên trong chứa 03 đoạn video chứa hình ảnh Lê Thế Anh trộm cắp điện thoại;

- 01 xe mô tô Honda Wave S, màu đen - xám, biển kiểm soát 36C1 - 014.61, số máy: JC43E1706023, số khung: 4316BY148052, đã qua sử dụng, hoạt động bình thường, kèm theo đăng ký của xe;

- Tiền Việt Nam: 2.750.000 đồng.

Sau khi tiến hành xác minh nguồn gốc, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho:

+ Chị Phạm Thị Th chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax có ốp lưng bằng nhựa cứng màu xanh;

+ Anh Vương Quốc Đ 01 xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát: 36C1 - 014.61, số máy: JC43E1706023, số khung: 4316BY148052 kèm theo đăng ký xe;

+ Lê Thế A số tiền 2.750.000 đồng vì bị cáo trả lại cho anh L số tiền 5.000.000 mà anh L đã mua điện thoại.

+ Còn lại chiếc USB chứa dữ liệu hình ảnh Lê Thế A trộm cắp điện thoại được đưa vào hồ sơ vụ án lưu giữ theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị T đã nhận lại tài sản bị mất trộm và anh Lê Trung L đã nhận lại số tiền mua điện thoại mà Lê Thế A đã bán. Cả chị T và anh L đã nhận lại tài sản đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã tuyên bị cáo Lê Thế A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136, Điều 3311, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử phạt Lê Thế Anh 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam(13/10/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Lê Thế A có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của Bản án sơ thẩm đã tuyên.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” đối với bị cáo là phù hợp, đúng pháp luật. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thế A; giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên đơn kháng cáo được coi là hợp pháp. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn của bị cáo để xem xét nội dung kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Xét kháng cáo của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/10/2022, tại nhà thuốc Long C ở tiểu khu 3, phường Hải H, thị xã Nghi S, Lê Thế A đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt của chị Phạm Thị T 01 điện thoại Iphone 12 Promax, ốp lưng bằng nhựa cứng màu xanh, 01 sim Viettel với tổng trị giá là 15.055.000đồng.

Với hành vi trên, Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tuyên xử bị cáo Lê Thế A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Toà án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là không lớn, không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017(Thành khẩn khai báo; tự nguyện trả lại số tiền bán điện thoại cho anh L) để quyết định mức hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng cũng không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới để Hội đồng xét xử xem xét. Vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Kiểm sát viên tham gia phiên toà đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[3] *Án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đồng.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ*: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của [Bộ luật Tố tụng Hình sự](#). Điểm b khoản 2 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thế A. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HSST ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa về phần hình phạt.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thế A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thế A 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam(13/10/2022).

* *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Bị cáo Lê Thế A phải chịu 200.000đồng(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

* Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- THAHS, THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Tổ HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Ngọc Lâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC

THẨM

Các Thẩm
Thêm ph,n - chñ tãa phi^an tãa

phán

Lê Thị Hiệu

Lê Thị Dung

Lê Ngọc Lâm

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 12 tháng 4 năm 2023

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Lâm

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hiệu

Bà Lê Thị Dung

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 68/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Lê Anh Tuấn, bị Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. *Căn cứ:* Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của [Bộ luật Tố tụng Hình sự](#). Điểm b khoản 2 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thế Anh. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HSST ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa về phần hình phạt.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thế Anh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thế Anh 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam(13/10/2022).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thế Anh phải chịu 200.000đồng(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Văn Tuấn không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hiệu

Lê Thị Dung

Lê Ngọc Lâm

Héi thêm nhón đon
Thèm ph,n - chñ tãa phi^an tãa

T¹i phi^an t^ou b^Đ c^o Vi Anh Đức thỏa nh^Ên: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/02/2017 Vi Anh Đức - sinh năm 1983 đã thực hiện hành vi dùng tay sờ mó, xoa vào bộ phận sinh dục (âm hộ) của cháu Phạm Thị Thanh Tâm, sinh ngày 09/5/2010, tại gia đình Vi Anh Đức ở thôn Kiên Minh, xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc. Trong vụ án này, bị cáo chỉ dùng tay sờ mó bộ phận sinh dục của người bị hại nhằm thỏa mãn dục vọng của mình, chứ không có mục đích giao cấu với người bị hại.

Lêi khai của b^Đ c^o t¹i phi^an t^Đa th^Êng nh^Êt v^íi lêi khai t¹i c^o quan t^Đi^u tra, ph^Đ h^Đp c^oc t^Đi li^Đu kh^oc ph^Đn nh^Đ trong hồ s^o.

S^Đi di^Đnh Vi^Đnh ki^Đom s^Đt gi^Đ nguy^an quy^Đt t^Đnh truy t^Đ nh- b^Đnh c^o tr^Đng, b^Đ c^o nh^Ên t^Đi vụ kh^Đng tranh lu^Đn g^o v^íi t^Đi di^Đnh VKS. Lêi sau cũng bị cáo t^Đo ngh^Đ H^Đi t^Đang x^Đt x^Đ xem x^Đt gi^Đm nh^Đ TNHS v^o b^Đ c^o r^Đt h^Đi h^Đn, nh^Ên th^Đc r^Đ t^Đ-i^Đc nh^Đng sai ph^Đm của m^onh vụ h^Đa s^Đi c^Đi t^Đo t^Đt t^Đ tr^Đ th^Đnh c^Đng đ^Đn c^Đ Ých.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vi Anh Đức phạm tội: “*Dâm ô đối với trẻ em*”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 116 BLHS năm 1999.

Hành vi của b^Đ c^o l^Đu nguy hi^Đm cho x^o h^Đi, kh^Đng nh^Đng x^Đm ph^Đm t^Đi tr^Đt từ c^Đng c^Đng, n^Đp s^Đng v^Đn minh x^o h^Đi, tr^Đi v^íi t^Đo t^Đoc truy^Đn th^Đng, thu^Đn phong m^Đ t^Đoc của đ^Đn t^Đc, l^Đm t^Đnh h^Đng x^Đu t^Đnh t^Đêi s^Đng v^Đn ho^Đ, tr^Đt từ tr^Đ an, g^Đy ra nhi^Đu h^Đu qu^Đ kh^Đn l^Đng, làm ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển bình thường của trẻ em. Do vậy hành vi của b^Đ c^o l^Đu r^Đt nghi^am tr^Đng c^Đn ph^Đi x^Đ lý nghi^am.

Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt cần xem xét thêm thêm, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo không cả tiền, tiền sử; quá trình điều tra cũng như tài sản bị cáo không thanh khoản khai báo, thực sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, bị cáo lập nguyện đơn tước M-ên; cả bề lập nguyện cả công việc m-ên -ic tặng th-ên Huy ch-ên kh-ên chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba vì đã có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú và khai báo hành vi phạm tội của mình, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần có các tính tiết quy định tại khoản b, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm bớt hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất vô tội và hình vi phạm tội của bị cáo, bị cáo chưa cả tiền, tiền sử, cả nhiều tính tiết giảm nhẹ, cả nên có trách nhiệm; vì vậy xét không cần thiết phải công lý bị cáo khác nên nên xét x- héi m- p đông hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 60 BLHS đối với bị cáo, nên cho bị cáo cải tạo tại địa phương d-ii sử giám sát, giao d-ên của chính quyền địa phương nên bị cáo có trách nhiệm cũng nên nên điều kiện nên bị cáo công tác trở thành công dân sống có ý thức tuân theo pháp luật, cả ý chí cho gia đình vụ x- héi, đồng thời để giáo dục vụ phạm phạm chung.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 03/02/2017 đến ngày 06/02/2017, nên có Nghị quyết 01/2013/NQ - HĐTP ngày 06/11/2013 của HĐTP TANDTC thì thời gian này không được trừ khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận thống nhất bồi thường toàn bộ thiệt hại, nên chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên.

Về chứng cứ: 01 chiếc quần của cháu Phạm Thị Thanh Tâm lập vết chứng của vụ án, không còn gì, trừ, nên cần cần có Điều 41 BLHS năm 1999; khoản a, khoản 2 Điều 76 BLTTHS năm 1999 để tịch thu tài sản.

Về án phí HSST: Do bị cáo là cá nhân hộ nghèo, nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo được miễn nộp tiền án phí HSST.

Vx các lý do,

Quyết định

Tuyên bố: BPC, o Vì Anh Đức phạm tội : "Dâm ô đối với trẻ em".

Đp đông: Khoản 1 Điều 116; khoản b,p,h khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60 BLHS năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xö ph¹t: Bị cáo Vì Anh Đức 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vì Anh Đức cho UBND xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo và gia đình người bị hại đã giải quyết xong phần bồi thường thiệt hại.

Về chøng: áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; khoản 1 khoản a, khoản 2 Điều 76 BLTTHS năm 1999.

- TĐch thu tiêu hủy 01 chiếc quần của cháu Phạm Thị Thanh Tâm.

(Về chøng tr^an hiõn ðang t¹m gi÷ t¹i Chi cõc Thi hnh ñn sù huyện Ngọc Lặc theo bi^an bñn giao, nhẽn về chøng nguy 18/4/2017 và phiếu xuất kho số NK 010 ngày 18/4/2017).

Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn ñn phý h×nh sù s- thêm cho bị cáo Đức.

Kó tở khi bñn ñn cũ hiõu lúc ph.p luật, bPC, o cũ quyền y^au cÇu thi hnh ñn, tù quyền thi hnh ñn hoÆc bPC-ìng chõ thi hnh ñn theo quy ðñnh t¹i c.c ðiõu 7, 9 Luật thi hnh ñn ñn sù; Thêi hiõu thi hnh ñn ð-íc thùc hiõn theo quy ðñnh t¹i Siõu 30 Luật thi hnh ñn ñn sù.

BPC, o, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bị hại cũ quyền kh,ng c, o trong h¹n 15 ngày kó tở nguy tuyền ñn.
